

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN ĐỨC HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 978/TB-CCTHADS

Đức Hòa, ngày 28 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án số: 108/2021/DS-PT ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án số: 180/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa;

Căn cứ Bản án số: 306/2023/DS-ST ngày 21/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa;

Quyết định án số: 07/2024/QĐCNSTT ngày 10/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1486/QĐ-CCTHADS ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 248/QĐ-CCTHADS ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1052/QĐ-CCTHADS ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1767/QĐ-CCTHADS ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định số: 80/QĐ-CCTHADS ngày 24/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: Vc 330/2024/157 ngày 10/10/2023 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn đầu tư và Thẩm định giá LAHA.

Căn cứ Thông báo số 913/TB-CCTHADS ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa về việc kết quả thẩm định giá tài sản.

Do các ông (bà):

1/ Bên được thi hành án:

- Bùi Thị Như Tâm, sinh năm: 1976, Đỗ Văn Vũ, sinh năm 1973. Địa chỉ: 239 ấp 4, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Ủy quyền cho bà Bùi Thị Như Tâm, số Công chứng 1354, quyển số 01/2022Tp/CC-SCC/HĐGD ngày 19/5/2022 của Văn phòng Công Chứng Hữu Hòa, khu phố 4, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- Hồ Ngọc Chính, sinh năm 1966 và Dương Thị Kim Thoa, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố 2, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Ủy quyền cho bà Dương Thị Kim Thoa, theo giấy ủy số công chứng 1637, quyển số 12/2023.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/12/2023 tại Phòng công chứng số 1, tỉnh Đồng Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

- Lê Thị Ngọc Diệu, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp Lộc Thạnh, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.



- Lê Văn Toàn, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp 19, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Lê Thị Lệ Phi, sinh năm 1959. Địa chỉ: 92/2B Khu phố Bình Hóa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Tăng Minh Ký, sinh năm 1985. Địa chỉ: 173, khu phố 3, xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Phùng Thanh Lợi, sinh năm 1987. Địa chỉ: 823/25 Lò Chén, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Lý Trung Huy, sinh năm 1978. Địa chỉ: 116 Lô B, cư xá Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bên phải thi hành án: Lưu Thị Kim Cúc, sinh năm 1958, Lương Quyên, sinh năm 1979, Lương Cảnh, sinh năm 1955. Địa chỉ: 8B Bùi Hữu Nghĩa, ấp 1, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú: Ấp Lộc Hòa, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các ông (bà) không yêu cầu định giá lại tài sản, không thỏa thuận được tổ chức đấu giá.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, địa chỉ: Khu vực 4, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên như sau:

1/ Quyền sử dụng đất tổng giá trị là 16.269.676.000 đồng, gồm:

1.1- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 898 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 570m², loại đất ONT tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 1.698.600.000 đồng.

1.2- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 887(cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 78m², loại đất ONT tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 232.440.000 đồng.

1.3- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 886 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 576m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 520.704.000 đồng.

1.4- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 899 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 314 m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 283.856.000 đồng.

1.5- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 93 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 2587 m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 2.338.648.000 đồng.

1.6- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 900 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 13m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long. Giá trị 11.752.000 đồng.

1.7- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 902 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 100 m², loại đất ONT tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long an. Giá trị 298.000.000 đồng.

1.8- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 901 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 456 m², loại đất ONT tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 1.358.880.000 đồng.

1.9- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 885(cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 660m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 596.640.000 đồng.

1.10- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 127 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 1322m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 1.195.088.000 đồng.

1.11- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 94 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 4000m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 3.207.392.000 đồng.

1.12- Quyền sử dụng đất tại phần còn lại của thửa đất số 242, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 836 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 3548m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 3.616.000.000 đồng.

1.13- Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 214, tờ bản đồ số 9 [trước đây là thửa đất số 82 (cũ), tờ bản đồ số 15 (cũ)], diện tích 2091m², loại đất BHK tại xã Lộc Giang, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Giá trị 911.676.000 đồng.

2/ Tài sản gắn liền với đất tổng giá trị là 889.365.279 đồng, gồm:

2.1- Công trình xây dựng trên đất: 884.445.279 đồng.

- Trụ cổng lớn: Kích thước 1 trụ (50x50x220)cm x 2 trụ.

Kết cấu: Trụ bê tông cốt thép xây gạch tô trát vữa xi măng.

- Cổng lớn: Kích thước cao 2,1 m x rộng 5,8 m = 12,18m². Kết cấu: khung thép hộp lưới B40.

- Hàng rào tường + lưới B40 (từ đường bê tông vào tới Cổng lớn). Kết cấu: trụ bê tông cốt thép vuông 10cm; tường xây gạch không tô trát cao 40cm + lưới B40 cao 180cm. Chiều dài hàng rào khoảng 50m.

- Tường bao xây gạch chữ U (khu đổ đất). Kết cấu: Móng đà bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 40cm cao 1,6m, không tô trát. Chiều dài khoảng 137m.

- Hàng rào tường xây gạch 10 phân. Kết cấu: Móng đà bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 10cm cao 2m, không tô trát. Chiều dài khoảng 43m.

- Trụ cổng nhỏ (trước nhà cấp 4). Kích thước 1 trụ: (50x50x220) cm x 2 trụ. Kết cấu: Trụ bê tông cốt thép xây gạch tô trát vữa xi măng.

- Cổng nhỏ: Kích thước rộng 3,6m x cao 2,3m. Kết cấu: 2 cánh khung thép hộp gia công; sơn chống rỉ sét.

- Hàng rào tường + lưới B40 (bao quanh nhà cấp 4). Kết cấu: trụ bê tông cốt thép vuông 10cm; tường xây gạch không tô trát cao 30cm + lưới B40 cao 180cm. Chiều dài hàng rào khoảng 45m.

- Nhà cấp 4: Kích thước (6,9 x 18,7)m = 129,03m². Kết cấu: Móng trụ cột bê tông cốt thép; tường xây gạch dày 10cm, tô sơn nước 2 mặt; nền lót gạch men; xà gồ thép C; mái lợp tôn giả ngói; trần lợp laphon nhựa; cửa đi và cửa sổ bằng khung thép hộp lộng kính.

- Mái che (bên trái nhà cấp 4). Kích thước (19,0 x 8,3)m = 157,7m². Kết cấu: trụ thép, khung đỡ mái thép C, mái lợp tôn, nền tráng xi măng.

- Nhà tạm (bên phải nhà cấp 4). Kích thước (3,2 x 7,0)m = 22,7m². Kết cấu: Móng, trụ xây gạch; tường xây gạch tô trát 2 mặt cao 1met + lưới B40 cao 1,2m; nền lót gạch bông; đỡ mái bằng thép hộp; mái lợp tôn.

- Bồn nước 1500L + khung thép đỡ. Kết cấu: bồn nước thể tích 1500 lít, khung trụ thép V cao 6m.

- Hàng rào tường + lưới B40 (bao quanh khu đất phía sau). Kết cấu: trụ bê tông cốt thép vuông 10cm; tường xây gạch không tô trát cao 30cm + lưới B40 cao 180cm. Chiều dài hàng rào khoảng 350m.

2.2- Cây trồng trên đất: 7.920.000 đồng.

- 01 Cây mủ trôm loại A (đường kính gốc >20cm).

- 02 Cây xanh loại A (đường kính gốc >20cm).
- 01 Cây dừa loại A.
- 02 Cây mít loại B.
- 01 Cây xoài loại A.
- 02 Cây xoài loại B.
- 02 Cây cau kiểng loại A.
- 02 Bụi tâm vòng loại A.

Kết quả thẩm định giá (1+2) là: 17.162.041.279 đồng (Mười bảy tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi chín đồng).

Làm tròn 17.162.041.000 đồng (Mười bảy tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm bốn mươi một đồng).

(Mảnh trích đo địa chính số 240-2024 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 19/7/2024, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đức Hòa duyệt ngày 24/7/2024).

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa thông báo đề các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức tổ chức đấu giá tài sản: (Theo định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản và Quy trình tổ chức thẩm định giá và bán đấu giá)

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá.
2. Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả nhất.
3. Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức bán đấu giá tài sản.
4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố.
6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

7. Trường hợp pháp luật quy định việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thông qua đấu thầu thì thực hiện theo qui định của Luật này và pháp luật về đấu thầu.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản, hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức đấu giá cung cấp bản chính hoặc bản sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức đấu giá mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan thi hành án dân sự hoàn toàn trả hồ sơ đối với các tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ:

Từ ngày 29 tháng 10 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2024.

Hình thức nộp hồ sơ: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Ô7, khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Long An;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Phạm Văn Lát